

Số: 42/2023/QĐST-HNGĐ

Bác Ái, ngày 24 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 57/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Pudur Thị Th, sinh năm 1990.

Bị đơn: Anh Pinăng C, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Pudur Thị Th và anh Pinăng C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Pudur Thị Th và anh Pinăng C cùng thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho hai người được ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Chị Pudur Thị Th và anh Pinăng C có 02 (hai) người con chung là cháu Pudur Thị L, sinh ngày 28/12/2009 và cháu Pudur Thị U, sinh ngày 13/9/2018.

Hai người thống nhất: Giao cháu Pudur Thị L và cháu Pudur Thị U cho chị Pudur Thị Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Pinăng C không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Pudur Thị Th không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Pupur Thị Th và anh Pinăng C cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Pupur Thị Th và anh Pinăng C là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Chị Pupur Thị Th và anh Pinăng C đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Pupur Thị Th và anh Pinăng C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Bác Ái;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Đức Thiện